



# HOLLY ACADEMY – TIẾNG ANH CÔ HƯƠNG

Name: .....

Class: .....

Date: .....

## I. New words

|                                                                                   |                                                                                   |                                                                                     |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |
| Kumquat: cây quất                                                                 | Peach blossoms: cành hoa đào                                                      | They: họ/ chúng                                                                     |

## II. Sentence

### 1. What do you see?

I see peach blossoms.

### 2. What colour are the peach blossoms?

They are pink.

### 3. Are peach blossoms blue?

No, they aren't.



## WORKSHEET

### 1. Listen and number ( nghe và đánh số)

|                                                                                     |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                      |                                                                                       |                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  |  |  |
| <input type="text"/>                                                                | <input type="text"/>                                                                | <input type="text"/>                                                                | <input type="text"/>                                                                | <input type="text"/>                                                                 | <input type="text"/>                                                                  | <input type="text"/>                                                                  |
| 1                                                                                   | 2                                                                                   | 3                                                                                   | 4                                                                                   | 5                                                                                    | 6                                                                                     | 7                                                                                     |

### 3. Look and choose the correct word ( nhìn tranh và chọn từ đúng)



1. kumquat/  
cumquat



2. beach blossoms  
/ peach blossoms



3. yellow /  
jellow



4. sie / see



5. thay/ they



6. crayon/ pencil



7. blue /pink



8. rubber / ruber

### 3. Odd one letter to make the correct word Bỏ 1 chữ cái thừa để tạo thành từ đúng

p u i n k

y e l l o w n

k u m n q u a t

p e a c k h

b l o s s o m s

### 4. Reorder the following words Sắp xếp những từ sau

1. see / I / kumquats / are / yellow / They .

|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|

2. / I / peach / see / blossoms / pink / are / They. .

|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|